

Bản án số: 47/2024/HS-ST

Ngày 29/8/2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Hoàng Ngọc Hưng

Các Hội thẩm nhân dân: ông Vũ Xuân Dự

ông Mai Văn Chắt

- Thư ký phiên tòa: ông Phạm Văn Thành - Thư ký Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: ông Trương Minh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 29/8/2024, Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 42/2024/TLST-HS ngày 15/8/2024. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2024/QĐXXST-HS, ngày 15/8/2024 đối với:

- Bị cáo: Nguyễn Văn C, sinh năm 1992, tại huyện K, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: xóm B, xã Đ, huyện K, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn P, con bà: Vũ Thị T; vợ, con: chưa có.

Tiền án: không.

Tiền sự:

- Tại Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính số 6332/QĐ-CT, ngày 18/12/2013 của Ủy ban nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình đã quyết định đưa Nguyễn Văn C vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 24 tháng. C đã thi hành xong ngày 20/12/2015 nhưng chưa được xóa vi phạm.

- Tại Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính số 09/QĐ-TA, ngày 21/4/2017 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình đã quyết định đưa Nguyễn Văn C vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 24 tháng. Chuẩn thi hành xong ngày 06/2/2023 nên chưa được xóa vi phạm.

- Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 124/QĐ-XPVPHC, ngày 25/6/2018 của Công an huyện K, tỉnh Ninh Bình đã ra quyết định xử phạt Nguyễn Văn C số tiền 1.000.000 đồng về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Chuẩn chưa thi hành nên chưa được xóa vi phạm.

- Tại Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính số 23/QĐ-TA, ngày 21/11/2023 của Toà án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình đã quyết định đưa **Nguyễn Văn C** vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 24 tháng. **C** chưa thi hành xong nên chưa được xoá vi phạm.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 21/12/2023 tại Trại tạm giam **Công an tỉnh N** cho đến nay (có mặt).

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

+ Anh **Lã Văn H**, sinh năm 1998; nơi cư trú: **thôn V, xã N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình** ‘vắng mặt’.

+ Anh **Diễn Văn H1**, sinh năm 1991; nơi cư trú: **thôn Đ, xã N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình** ‘vắng mặt’.

- **Người chứng kiến:** anh **Mai Văn T1**, anh **Khương Mạnh H2**, anh **Bùi Văn T2**, ông **Trần Ngọc K** và anh **Phan Đức T3** “vắng mặt”.

- **Người làm chứng:** chị **Lã Thị Thu H3**, bà **Vũ Thị T** “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Để có tiền sử dụng ma túy và tiêu xài cá nhân nên **Nguyễn Văn C** nảy sinh ý định mua ma túy về sử dụng và bán kiếm lời. Buổi sáng ngày 06/12/2023, **C** đi bộ từ nhà đến khu vực nghĩa trang thuộc **xóm B, xã Đ, huyện K**. Tại đây, **C** mua được của 01 người đàn ông không quen biết 01 túi ma túy, loại Heroin với giá 5.000.000 đồng và 01 túi ma túy, loại Methamphetamine với giá 3.000.000 đồng. Sau đó, **C** mang ma túy về nhà sử dụng mỗi loại một phần, phần còn lại chia thành nhiều gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy trắng có dòng kẻ hoặc dạng các ống hút, cất giấu để sử dụng và bán kiếm lời. Trong các ngày 07/12/2023 và 09/12/2023, **C** đã bán ma túy cho **Lã Văn H**, sinh năm 1998; trú tại: **thôn V, xã N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình**. Cụ thể như sau:

- Lần thứ nhất: trưa ngày 07/12/2023, **Lã Văn H** sử dụng 02 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG gọi điện, nhắn tin qua qua mạng xã hội **M** mang tên “Văn Hải” và qua số điện thoại 0813043705 cho **Nguyễn Văn C** qua tài khoản Messenger mang tên “Chuân Đại Ca” và số điện thoại 0867294214 lắp trên điện thoại di động nhãn hiệu OPPO hỏi mua 200.000 đồng ma túy, loại Heroine. **C** đồng ý và hẹn **H** đến nhà **C** ở **xóm B, xã Đ, huyện K**. Sau đó, **H** bắt xe buýt đi đến khu vực **đường Q thuộc xóm B, xã Đ, huyện K** thì xuống xe. Lúc này **H** gặp bạn là anh **Đỗ Thành T4**, sinh ngày 14/4/2006; trú tại: **xóm A, xã Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình** nên rủ anh **T4** đi cùng. Sau khi **H** gọi điện thì **C** điều khiển xe mô tô (không rõ biển kiểm soát) ra chờ **H**

và T4 về nhà mình. Khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, tại sân nhà C, H hỏi mua 300.000 đồng ma túy loại Methamphetamine và 200.000 đồng ma túy loại Heroine. Đồng thời H đưa số tiền 500.000 đồng cho C và nhận lấy 01 gói ma túy, loại Methamphetamine được gói ngoài bằng giấy màu trắng, có dòng kẻ. Sau đó H và C cùng vào phòng ngủ tầng 1 thì C đưa cho H 01 gói ma túy, loại Heroine được gói ngoài bằng giấy vở học sinh. H nhận ma túy rồi ra ngoài sân mở các gói ma túy ra kiểm tra và bỏ vào trong người cất giấu. Quá trình H mua ma túy, T4 đứng ngoài sân nhà C, không biết việc mua bán, giao nhận ma túy. Sau khi mua được ma túy, H và T4 tự về nhà mình. Về đến nhà H lấy gói ma túy loại Methamphetamine ra sử dụng hết và sử dụng một phần gói ma túy loại Heroine. Số ma túy H4 còn lại, H cất giấu trong người nhằm mục đích sử dụng cho bản thân.

- Lần thứ hai: khoảng 08 giờ ngày 09/12/2023 H tiếp tục sử dụng số điện thoại và tài khoản mạng xã hội như lần trước gọi điện, nhắn tin cho C hỏi mua ma túy, loại Heroine. C đồng ý và hẹn H đến nhà mình. Sau đó H gặp và rủ anh Diên Văn H1, sinh năm 1991; trú tại: thôn Đ, xã N, thành phố N đi xuống huyện K chơi. Anh H1 đồng ý rồi đưa xe mô tô của mình cho H điều khiển đi đến nhà C. Khoảng 9 giờ 40 phút cùng ngày, khi đến nơi H hỏi mua 300.000 đồng ma túy, loại Heroine thì C đồng ý. Lúc này H đưa số tiền 300.000 đồng và nhận lấy 01 gói ma túy, loại Methamphetamine được gói ngoài bằng giấy màu trắng, có dòng kẻ từ C. Sau đó H cất gói ma túy ở trong người rồi cùng anh H1 đi về thành phố N. Đến nơi H xuống xe, đi bộ về nhà rồi lấy ma túy ra kiểm tra. Do thấy C bán không đúng ma túy loại Heroine nên H nhắn tin cho C biết rồi sử dụng hết gói ma túy này.

Khoảng 14 giờ 15 phút ngày 10/12/2023 khi H mang gói ma túy, loại Heroine còn lại đã mua vào ngày 07/12/2023 ra khu vực cánh đồng thuộc xóm H, xã A, huyện K sử dụng thì bị Công an tỉnh N phát hiện, lập biên bản vi phạm hành chính.

Ngày 10/12/2023, Nguyễn Văn Chuẩn b Công an huyện K đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc tỉnh Ninh Bình.

Thu giữ của Nguyễn Văn C 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đỏ, lắp sim số 0867294214 do bà Vũ Thị T, sinh năm 1957; trú tại: xóm B, xã Đ, huyện K (là mẹ C) giao nộp. Đồng thời thu giữ của C số tiền 1.425.000 đồng được gửi lưu ký tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Ninh Bình. Thu giữ của Lã Văn H 01 mảnh giấy bạc màu vàng, kích thước (03x04)cm, bị cháy xém một phần, trên giấy bạc bám dính chất bột màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu H1; 01 bật lửa ga màu đỏ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh, lắp số sim 0813043705. Tiến hành kiểm tra bên trong chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung của H có 02 tệp tin video ghi

hình nội dung mua bán ma túy giữa **C** và **H** vào các ngày 07/12/2023 và 09/12/2023. Đã sao trích 02 tệp tin trên niêm phong theo quy định.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của **Nguyễn Văn C**, Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an tỉnh N** thu giữ tại kệ dưới gầm tủ bếp tầng hai 01 gói nhỏ được gói ngoài là giấy màu trắng bên trong có 01 túi nilong màu trắng, kích thước (6,5x7,3)cm bên trong túi nilon có 13 ống nhựa màu trắng, được dán kín hai đầu; 02 gói nilong màu trắng được dán kín, bên trong đều chứa chất tinh thể màu trắng. **C** khai nhận đây là các gói ma túy, loại Methamphetamine cất giấu nhằm mục đích bán kiếm lời và sử dụng cho bản thân.

Chiếc xe mô tô **Nguyễn Văn C** sử dụng để đón **Lã Văn H** và anh **Đỗ Thành T4** vào ngày 07/12/2023 do **C** mượn của người bạn tên **V** ở **huyện Y** và xe mô tô anh **Điền Văn H1** sử dụng để đi cùng **H** đến nhà **C** vào ngày 09/12/2023 là do anh **H1** mượn của 01 người bạn tên **T5** ở **thành phố N** (không rõ tên tuổi, địa chỉ). Sau đó **C** và anh **H1** đã trả lại các xe mô tô trên cho **V** và **T5**. Tuy nhiên **C** và anh **H1** không nhớ biển kiểm soát các xe mô tô, không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể của **V** và **T5** nên Cơ quan điều tra không tiến hành làm việc và thu giữ các xe mô tô trên. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen, **H** mượn của 01 người đàn ông tên "**H5**" ở **huyện K** (không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể) sử dụng để liên lạc mua ma túy đã được **H** trả lại cho **H5** vào ngày 10/12/2023 nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

Mở niêm phong, cân xác định khối lượng chất tinh thể màu trắng có trong 13 ống nhựa màu trắng, dán kín hai đầu có tổng khối lượng 0,53 gam ký hiệu M1; chất tinh thể màu trắng có trong 02 gói nilong màu trắng dán kín hai đầu có tổng khối lượng 0,17 gam ký hiệu M2. Tiến hành gửi các mẫu M1, M2, H1 và 02 tệp tin video đi trưng cầu giám định.

Tại bản Kết luận giám định số 13/KL-KTHS-MT ngày 18/12/2023 của **Phòng K1 Công an tỉnh N** kết luận: "Mẫu gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,53 gam; Ký hiệu M2 có khối lượng 0,17 gam. Tổng khối lượng hai mẫu ký hiệu M1, M2 là 0,70 gam. Mẫu ký hiệu M1, M2 đều là ma túy, loại Methamphetamine. Mẫu chất bột màu trắng bám dính trên mảnh giấy bạc gửi giám định ký hiệu H1 là ma túy, loại Heroine. Lượng Heroine bám dính ít, không xác định được khối lượng."

Methamphetamine là chất ma túy được quy định tại Danh mục IIC, số thứ tự 247, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Heroine ((Heroin)) có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự và là chất ma túy được quy định tại Danh mục IA, số thứ tự 9, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Tại Kết luận giám định số 249/KL-KTHS-KTS&ĐT ngày 20/2/2024 của Phòng kỹ thuật Công an tỉnh N kết luận: “Không phát hiện dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong 02 tệp tin video lưu trữ trong đĩa DVD-R gửi giám định”.

Qua điều tra xác định, trong các ngày 01/4/2019, 04/5/2019, 07/3/2020, 24/4/2020 và ngày 12/3/2021 Nguyễn Văn C có điều trị tại Bệnh viện tâm thần tỉnh N và được chẩn đoán: “Rối loạn tâm thần và hành vi do sử dụng các chất gây ảo giác”, có bệnh án của Bệnh viện tâm thần tỉnh N. Ngày 02/02/2024 Cơ quan CSĐT Công an huyện K đã ra Quyết định trưng cầu giám định số: 137/QĐTCGD-ĐCSKT-MT trưng cầu Viện pháp y tâm thần Trung ương giám định pháp y tâm thần đối với Nguyễn Văn C.

Tại kết luận giám định pháp y tâm thần số: 119/KLGĐ ngày 04/6/2024 của V1 kết luận: “Trong khi thực hiện hành vi phạm tội và hiện tại bị can Nguyễn Văn C có hội chứng nghiện nhiều loại ma túy. Theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F19.2. Tại các thời điểm trên bị can đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi”.

Bản cáo trạng số 46/CT-VKS-KS ngày 02/8/2024, Viện Kiểm sát nhân dân huyện K truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ nguyên quan điểm như đã truy tố, đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo từ 08 năm tù đến 08 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 21/12/2023.

- Về xử lý vật chứng: áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong ghi số 13/KL-KTHS-MT bên trong có ma túy Methamphetamine còn lại sau giám định là M1=0,44 gam; M2=0,15 gam và toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong gửi giám định; 01 phong bì niêm phong ghi số 13/KL-KTHS-MT bên trong có 01 bật lửa ga màu đỏ; 01 mảnh giấy bạc màu vàng và toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong gửi giám định; 01 vỏ phong bì niêm phong 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đỏ, thu giữ của Nguyễn Văn C và 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm phong ký hiệu C bên trong có 01 vỏ phong bì niêm phong ký hiệu K, 01 mảnh giấy màu trắng và 13 ống nhựa màu trắng; 02 gói nilông màu trắng. Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đỏ lắp sim số 0867294214 thu giữ của bị cáo và số tiền 800.000 đồng tiền bị cáo bán ma túy cho anh H vào ngày

07/12/2023 và ngày 09/12/2023. Trả lại cho bị cáo **C** số tiền 625.000 đồng, nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

- Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo không thừa nhận đã thực hiện toàn bộ hành vi nêu trên. Bị cáo tranh luận với luận tội của đại diện Viện kiểm sát về việc bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Ninh Bình thì bị cáo không thể thực hiện được hành vi bán ma túy và việc Công an bắt bị cáo về hành vi bán ma túy thì phải bắt quả tang thì bị cáo mới thừa nhận. Ý kiến đối đáp của Kiểm sát viên: hành vi bán ma túy của bị cáo là thực hiện trước khi bị cáo bị đưa vào Cơ sở cai nghiện ma túy, lời khai của bị cáo tại phiên tòa không phù hợp với lời khai và bản tự khai của bị cáo có trong hồ sơ vụ án và 02 video clip thu giữ ghi lại hình ảnh 02 lần bán ma túy của bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra để xét xử bị cáo. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét đến các hành vi vi phạm của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, tội danh và điều luật áp dụng: theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện quá trình điều tra có thời điểm bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, có thời điểm bị cáo không thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Tại phiên tòa bị cáo cho rằng mình không phạm tội như nội dung Cáo trạng đã truy tố, bị cáo không nhớ gì về các việc làm trước đây của mình. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: biên bản khám xét chỗ ở; biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng; lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; lời khai người chứng kiến; Kết luận giám định số 13 ngày 18/12/2023 và Kết luận giám định số 249 ngày 20/02/2024 của Phòng KTHS - Công an tỉnh N và còn được chứng minh qua tin nhắn Messenger thu giữ trong điện thoại của bị cáo và điện thoại của anh **H**; video ghi lại cảnh mua bán ma túy vào các ngày 07/12/2023, ngày 09/12/2023 giữa bị cáo và anh **Lã Văn H** để làm cơ sở kết tội bị cáo.

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện trong các năm từ năm 2019 đến năm 2021 bị cáo đã nhiều lần điều trị tại Bệnh viện tâm thần tỉnh N. Tuy nhiên, tại Kết luận giám định pháp y tâm thần số: 119/KLGD ngày 04/6/2024 của **V1** kết luận: “Trong khi thực hiện hành vi phạm tội và hiện tại bị can **Nguyễn Văn C** có hội chứng nghiện nhiều loại ma túy. Theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có

mã số F19.2. Tại các thời điểm trên bị cáo đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi”.

Từ những căn cứ trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được 02 lần bán trái phép chất ma túy cho **Lã Văn H**, cụ thể khoảng 12 giờ 30 phút ngày 07/12/2023 tại nhà của bị cáo ở **xóm B, xã Đ, huyện K**, bị cáo đã có hành vi bán 01 gói ma túy, loại Heroine với giá 200.000 đồng và 01 gói ma túy, loại Methamphetamine với giá 300.000 đồng cho **Lã Văn H** và khoảng 9 giờ 40 phút ngày 09/12/2023 cũng tại địa điểm trên, bị cáo tiếp tục bán 01 gói ma túy, loại Methamphetamine với giá 300.000 đồng cho **Lã Văn H**. Ngoài ra, bị cáo còn cất giấu tại nơi ở của mình 0,70 gam ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân và bán cho người khác để kiếm lời là vi phạm pháp luật hình sự. Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm vào chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy, nhưng vẫn cố ý thực hiện, hành vi đó gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự ở địa phương. Đối chiếu với các quy định của pháp luật hình sự, có đủ căn cứ kết luận bị cáo **Nguyễn Văn C** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, với tình tiết định khung “phạm tội 02 lần trở lên” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy.

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm

...

b, Phạm tội 02 lần trở lên;

...

Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố bị cáo theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: bị cáo không có tiền án, nhưng có 04 tiền sự đều liên quan đến ma túy.

Về tình tiết tăng nặng: bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: không có.

Hội đồng xét xử xét thấy, sau khi đối chiếu về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cũng như nguyên nhân và điều kiện phạm tội của bị cáo, thì hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng cần phải xử lý nghiêm

minh trước pháp luật bằng hình thức cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân biết tuân thủ pháp luật.

[3] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản, không có việc làm ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[4] Về các vấn đề khác:

Về nguồn gốc số ma túy, bị cáo khai mua của người đàn ông không quen biết tại khu nghĩa trang thuộc xóm B, xã Đ, huyện K, tỉnh Ninh Bình. Nếu gặp lại cũng không nhận dạng được vì không biết tên, địa chỉ của người đó. Do vậy, không có cơ sở xác minh làm rõ.

Đối với hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy” của Lã Văn H ngày 10/12/2023, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh N đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 1200016/QĐ-XPHC ngày 22/12/2023 bằng hình thức cảnh cáo là đảm bảo có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Đối với anh Đỗ Thành T4 và anh Điền Văn H1 đi cùng H đến nhà C mua ma túy vào các ngày 07/12/2023 và 09/12/2023. Quá trình điều tra xác định khi C và H mua bán ma túy thì anh T4 và anh H1 không đứng cạnh H, không biết giữa H và C giao nhận với nhau đồ vật gì. Do đó không đủ cơ sở để xử lý đối với anh T4 và anh H1.

Quá trình điều tra xác định sau khi mua được ma túy, C đã bán ma túy cho một số người khác nhưng không biết tên tuổi, địa chỉ của những người này, không nhớ thời gian và diễn biến cụ thể hành vi phạm tội. Do đó không đủ cơ sở để xử lý hình sự đối với Nguyễn Văn C đối với các lần bán ma túy này.

[5] Xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Đối với 01 xe mô tô Nguyễn Văn C sử dụng để đón Lã Văn H và anh Đỗ Thành T4 vào ngày 07/12/2023 do C mượn của người bạn tên V ở huyện Y và xe mô tô anh Điền Văn H1 sử dụng để đi cùng H đến nhà C vào ngày 09/12/2023 là do anh H1 mượn của 01 người bạn tên T5 ở thành phố N (không rõ tên tuổi, địa chỉ). Sau đó C và anh H1 đã trả lại các xe mô tô trên cho V và T5. Tuy nhiên, C và anh H1 không nhớ biển kiểm soát các xe mô tô, không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể của V và T5 nên Cơ quan điều tra không tiến hành làm việc và thu giữ các xe mô tô trên.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen, H mượn của 01 người đàn ông tên “H5” ở huyện K (không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể) sử dụng để liên lạc mua ma túy đã được H trả lại cho H5 vào ngày 10/12/2023 nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh, lắp số sim 0813043705 thu giữ của **Lã Văn H** là tài sản của anh **Điền Văn H1**. Anh **H1** không biết việc **H** mượn điện thoại để liên lạc và quay lại hình ảnh mua bán ma túy. Do đó Cơ quan CSĐT **Công an tỉnh N** đã trả lại cho anh **H1** chiếc điện thoại trên là đảm bảo có căn cứ, đúng pháp luật. Anh **H1** đã nhận lại tài sản và không có ý kiến gì.

Đối với số tiền 1.425.000 đồng thu giữ của bị cáo đang lưu ký tại Cơ sở cai nghiện tỉnh Ninh Bình, trong đó có 800.000 đồng là tiền bị cáo bán ma túy cho **Lã Văn H** vào các ngày 07-09/12/2023 đây là tiền do phạm tội mà có nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước. Số tiền còn lại 625.000 đồng là tiền của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội, cần trả lại cho bị cáo nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

Đối với 01 phong bì niêm phong ghi số 13/KL-KTHS-MT bên trong có ma túy Methamphetamine còn lại sau giám định là $M1 = 0,44$ gam; $M2 = 0,15$ gam và toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong gửi giám định; 01 phong bì niêm phong ghi số 13/KL-KTHS-MT bên trong có 01 bật lửa ga màu đỏ; 01 mảnh giấy bạc màu vàng và toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong gửi giám định; 01 vỏ phong bì niêm phong điện thoại di động thu giữ của **Nguyễn Văn C** và 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm phong ký hiệu C bên trong có 01 vỏ phong bì niêm phong ký hiệu K, 01 mảnh giấy màu trắng và 13 ống nhựa màu trắng; 02 gói nilông màu trắng là vật cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đỏ lắp sim số 0867294214 thu giữ của bị cáo. Đây là phương tiện sử dụng vào việc phạm tội, cần tịch thu sung ngân sách nhà nước

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251, Điều 38, khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban

Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: bị cáo **Nguyễn Văn C** phạm tội “**Mua bán trái phép chất ma túy**”.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn C** **08** (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam là ngày 21/12/2023.

2. Xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong ghi số 13/KL-KTHS-MT bên trong có ma túy Methamphetamine còn lại sau giám định là M1 = 0,44 gam; M2 = 0,15 gam và toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong gửi giám định; 01 phong bì niêm phong ghi số 13/KL-KTHS-MT bên trong có 01 bật lửa ga màu đỏ; 01 mảnh giấy bạc màu vàng và toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong gửi giám định; 01 vỏ phong bì niêm phong điện thoại di động thu giữ của **Nguyễn Văn C** và 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm phong ký hiệu C bên trong có 01 vỏ phong bì niêm phong ký hiệu K, 01 mảnh giấy màu trắng và 13 ống nhựa màu trắng; 02 gói nilông màu trắng.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO và số tiền 800.000 đồng của bị cáo.

Trả lại cho **Nguyễn Văn C** số tiền 625.000 đồng đã thu giữ, nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

*(Chi tiết như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/8/2024 và ủy nhiệm chi ngày 16/8/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra **Công an huyện K** và Chi cục Thi hành án dân sự huyện K).*

3. Án phí: buộc bị cáo **Nguyễn Văn C** phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện K;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- Công an huyện K;
- THADS huyện K;
- Bị cáo;
- Người liên quan;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Hoàng Ngọc Hưng